

NGUYÊN LIỆU BERBERIN HYDROCHLORIDE

NGUYÊN LIỆU BERBERIN HYDROCHLORIDE

1. Giới thiệu chung

Berberin hydrochloride là một loại kháng sinh có nguồn gốc thực vật được chiết xuất từ cây Vàng đắng (còn gọi là Thổ hoàng liên).

Dạng tinh thể hay bột kết tinh màu vàng, vị đắng, tan trong nước nóng, khó tan trong chloroform, không tan trong ether.

2. Cơ chế tác dụng

- Tiêu diệt vi khuẩn hoặc kìm chế sự phát triển của vi khuẩn một cách đặc hiệu, đặc biệt là các vi khuẩn liên quan đến đường tiêu hóa, đường ruột thông qua cơ chế:
- Ức chế quá trình tổng hợp vỏ của vi khuẩn
- Làm mất chức năng của màng tế bào
- Ức chế quá trình tổng hợp protein
- Ức chế quá trình tổng hợp acid nucleic.

3. Công dụng

- Điều trị các nhiễm khuẩn đường ruột do ký sinh trùng đường ruột gây nên như tiêu chảy, lỵ trực khuẩn, viêm túi mật...
- Hiện nay Berberin còn được sử dụng để bào chế một số loại thuốc nhỏ mắt.

4. Ưu điểm

- Là kháng sinh có nguồn gốc thực vật nên sử dụng an toàn, không làm ảnh hưởng đến hệ vi sinh đường ruột giống như các kháng sinh tổng hợp khác.
- Tan trong nước nên dễ hấp thu.
- Dạng bột, dễ bào chế.

5. Bảo quản và đóng gói

- Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát.
- Quy cách: 25kg/thùng.

Vui lòng liên hệ để được báo giá:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THIÊN NGUYÊN

Website: <https://thiennguyen.net.vn/>

Ms Yến - 0947.805.345 | info@thiennguyen.net.vn

Bình luận

Bài viết liên quan

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[thuoc nam chua bệnh ung thư](#)

[Bán vỏ nang con nhộng, bán viên nang rỗng gelatin, vỏ nang cứng](#)

[Fucoidan](#)

[Resveratrol](#)

[Nano Curcumin 5%](#)

[Spirulina](#)

[Soy isoflavones](#)

[Garcinia cambogia extract](#)

[Diosmin](#)

[Green Coffee Bean Extract](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[nấm lim xanh chữa bệnh ung thư](#)

[Pueraria mirifica Extract](#)

[Sheep Placenta Powder – Nhau thai cừu](#)

[Fucoidan](#)

[Fucoidan](#)

[Resveratrol](#)

[Mill thistle Extract](#)

[Astaxanthin](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[Pueraria mirifica Extract](#)

[Collagen type II](#)

[Astaxanthin](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[Pregnenolone Acetate](#)

[Collagen type II](#)

[Astaxanthin](#)

[Citrus Aurantium Extract](#)

[Garlic Extract](#)

Trang 29 của 41

- [« Đầu tiên](#)
- [Lùi](#)
- [26](#)
- [27](#)
- [28](#)

- 29
- [30](#)
- [31](#)
- [32](#)
- [Tiếp](#)
- [Cuối cùng »](#)